

Bình Đ, ngày 19 tháng 6 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 206/2020/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 5 năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn:* **Bùi Thị Cẩm T**, sinh năm 1989.

Địa chỉ: ấp 1 (Giồng K), xã Phú L, huyện Bình Đ, tỉnh Bến T.

- *Bị đơn:* **Bùi Văn T**, sinh năm 1985.

Địa chỉ: ấp 1 (Giồng K), xã Phú L, huyện Bình Đ, tỉnh Bến T.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Bùi Thị Cẩm T và anh Bùi Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị Cẩm T và anh Bùi Văn T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Bùi Văn T đồng ý để chị Bùi Thị Cẩm T được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Bùi Thị Cẩm T1, sinh ngày 26/11/2007 và sự thỏa thuận này phù hợp với nguyện vọng của cháu Bùi Thị Cẩm T1.

Ghi nhận sự tự nguyện chị Bùi Thị Cẩm T không yêu cầu anh Bùi Văn T cấp dưỡng nuôi con.

Anh Bùi Văn T không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

Chị Bùi Thị Cẩm T trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh Bùi Văn T trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và quyết định việc thay đổi yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Hai bên khai không có, nên không xét đến.

- Về nợ chung: Hai bên khai không có, nên không xét đến.

- Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Chị Bùi Thị Cẩm T tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Bùi Thị Cẩm T đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0000577 ngày 26 tháng 3 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Đ, tỉnh Bến T. Như vậy, chị Bùi Thị Cẩm T được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến T (Phòng KTNV&THA);
- VKSND huyện Bình Đ;
- Chi cục THADS huyện Bình Đ;
- UBND xã Phú L (Số 31, quyển 01/2007);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Võ Thị Loan